

QUY ĐỊNH VỀ CHUẨN ĐẦU RA

ĐỐI VỚI SINH VIÊN TỐT NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: Công nghệ thông tin
- Tên tiếng Anh: Information Technology

2. Trình độ đào tạo: Cao đẳng.

3. Yêu cầu về kiến thức:

3.1. Lý luận chính trị, khoa học cơ bản

- Có hiểu biết đúng đắn về đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
- Nắm vững những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội.
- Có thể giới quan, nhân sinh quan đúng đắn và có khả năng nhận thức, đánh giá các hiện tượng một cách logic và tích cực.

3.2. Chuyên môn

- Nắm vững những kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội.
- Có thể giới quan, nhân sinh quan đúng đắn và có khả năng nhận thức, đánh giá các hiện tượng một cách logic và tích cực.
- Hiểu biết sâu các kiến thức cơ sở ngành toàn diện và hiện đại về Kỹ thuật lập trình, Kiến trúc máy tính, Cơ sở dữ liệu, Hệ điều hành, Mạng thông tin truyền thông,...
- Nắm được các kiến thức chuyên ngành cốt lõi về chuẩn hoá, thiết kế, và duy trì cơ sở dữ liệu dựa trên các hệ quản trị cơ sở dữ liệu hiện đại.
- Biết sử dụng các ngôn ngữ lập trình: Dot Net, Java, Web, Mã nguồn mở...;
- Vận dụng tiếp thu và phát triển các công nghệ mới; khả năng làm việc nhóm, đáp ứng được các nhu cầu của xã hội trong lĩnh vực công nghệ thông tin truyền thông.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

- Kỹ năng khảo sát, phân tích thiết kế, cài đặt quản trị và bảo trì các hệ thống phần mềm, các hệ thống mạng thông tin truyền thông.
- Kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.
- Đánh giá và bồi dưỡng kiến thức tay nghề cho công nhân công nghệ thông tin và truyền thông.

4.2. Kỹ năng mềm:

4.2.1. Kỹ năng làm việc

- Có phương pháp làm việc khoa học, chuyên nghiệp, có tư duy hệ thống.
- Biết cách trình bày, giao tiếp, thảo luận, làm việc theo nhóm; biết sử dụng các

công cụ, phương tiện hiện đại và biết cách hội nhập trong môi trường làm việc mới.

- Có tác phong làm việc công nghiệp trong các môi trường đòi hỏi độ chính xác và kỷ luật cao.

- Có khả năng làm việc độc lập, và nghiên cứu khoa học độc lập về các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

- Kỹ năng tư duy độc lập và hệ thống, tự tin khi tiếp cận tri thức, công nghệ mới.

4.2.2. Khả năng ngoại ngữ

- Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B.

- Có khả năng tự học để nâng cao trình độ tiếng Anh trong ngành đào tạo.

4.2.3. Khả năng tin học

- Sử dụng thành thạo phần mềm tin học văn phòng.

- Sử dụng được các ngôn ngữ lập trình tùy theo chuyên ngành cụ thể để đưa ra tên ngôn ngữ lập trình.

- Sử dụng được các phần mềm thiết kế và mô phỏng theo chuyên ngành cụ thể để đưa ra tên phần mềm thiết kế và mô phỏng.

- Sử dụng được phần mềm chuyên ngành đào tạo theo chuyên ngành cụ thể để đưa ra tên phần mềm thiết kế và mô phỏng.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần yêu nước, yêu đồng bào và tinh thần phục vụ cộng đồng tốt.

- Có đạo đức nghề nghiệp, động cơ học tập đúng đắn để làm chủ kiến thức nhằm mục đích phục vụ đất nước và cộng đồng.

- Có tinh thần trách nhiệm, tính trung thực, tính chủ động, tích cực, tinh thần làm việc nhóm hiệu quả cao, có tính chuyên nghiệp, thái độ phục vụ tốt.

- Có nhận thức rõ ràng về học tập nâng cao kiến thức một cách liên tục, luôn cầu tiến, sáng tạo trong công việc.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:

- Làm giảng viên, giáo viên giảng dạy tại các trường cao đẳng, trung cấp.

- Có thể đảm nhận tốt các vị trí là cán bộ kỹ thuật, trong lĩnh vực công nghệ thông tin;

- Có thể trở thành các lập trình viên, các nhà quản trị hệ thống công nghệ thông tin trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ;

- Có thể tham gia làm việc trong các dự án về công nghệ thông tin;

- Làm việc trong các lĩnh vực kinh doanh thuộc ngành nghề công nghệ thông tin và truyền thông.

- Làm việc trong các lĩnh vực cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin truyền thông.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Có đầy đủ khả năng theo học các chương trình đại học tại các trường trong nước và ngoài nước.

- Có khả năng tự học nâng cao trình độ, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ công việc được giao.

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo:

- Chương trình đào tạo cử nhân Cao Đẳng CNTT Đại học Bách Khoa Hà Nội.

- Chương trình đào tạo cử nhân Cao Đẳng CNTT Đại học Thái Nguyên.

- Chương trình cử nhân cao đẳng ngành Công Nghệ Thông Tin của Trường Cao Đẳng Công Nghệ Thông tin TP.HCM.

- Chương Trình Đào Tạo Cao Đẳng Ngành Công Nghệ Thông Tin Học viện Bưu chính Viễn thông.

- Chương trình Cử nhân Công nghệ thông tin FPT-Greenwich

- Computer Programming and System Design, American Colledge Of Technology, 2010.

- Information Systems and Network Administration, American Colledge Of Technology, 2010.

- Web Development and Internet Technology, American Colledge Of Technology, 2010.

- Bachelor of Information Technology, the University of Queensland Australia. 2010

- Bachelor of Information Technology Utah Career College, Americal. 2010.

- Bachelor of Information Technology Harvad University, Americal 2010.

- Computer Systems & Software Engineering, <http://www.cs.york.ac.uk/undergraduate/ug-courses>.

- Information Technology Engineers Skill Standards, Japan Information Processing Development Corporation, Central Academy of Information Technology. March 19, 2001.

- Curriculum for a Bachelor's Degree in Information TechnologyCurriculum for a Bachelor's Degree in Information TechnologyC Curriculum for a Bachelor's Degree in Information Technologyurriculum for a Bachelor's Degree in Information Technology